

Số: 469 /TB-ĐHTB

Sơn La, ngày 05 tháng 6 năm 2017

THÔNG BÁO

Về việc phát hộ chiếu cho lưu học sinh nước CHDCND Lào nghỉ hè 2017

Căn cứ kế hoạch năm học 2016 – 2017, Nhà trường thông báo thời gian nghỉ hè đối với lưu học sinh Lào:

STT	Khóa	Thời gian
1	K54	- Sau ngày 9/6/2017 đến khoảng giữa tháng 6 (thời gian phát bằng cụ thể sẽ thông báo sau)
2	K55, K56	- Sau ngày 9/6/2017 đến 11/7/2017 (đối với sinh viên đăng ký học hè). - Từ ngày 9/6/2017 đến 4/9/2017 (đối với sinh viên không đăng ký học hè).
3	K57	- Sau ngày 23/6/2017 đến 11/7/2017 (đối với sinh viên đăng ký học hè). - Từ ngày 23/6/2017 đến 4/9/2017 (đối với sinh viên không đăng ký học hè).

Lưu học sinh căn cứ lịch học của khối ngành, ngành, lớp và tình hình học tập cụ thể của cá nhân để đăng ký thời gian nghỉ hè cho phù hợp. Lưu học sinh đăng ký nghỉ hè theo các tỉnh và nộp danh sách về phòng KHCN&HTQT trước ngày 9/6/2017 (có mẫu danh sách kèm theo).

- Thời gian phát, thu hộ chiếu cho Lưu học sinh vào các ngày từ Thứ Hai đến Thứ Sáu hàng tuần:

+ Buổi sáng: Từ 9h00 - 11h30.

+ Buổi chiều: Từ 15h00 - 17h30.

- Địa điểm phát, thu hộ chiếu: Phòng Khoa học Công nghệ và Hợp tác Quốc tế.

(Lưu học sinh nộp lại hộ chiếu ngay sau khi quay lại Trường học tập).

- Phòng KHCN&HTQT có trách nhiệm: phát và thu hộ chiếu cho Lưu học sinh; Làm đầu mối thông tin với các cơ quan của tỉnh Sơn La về tình hình nghỉ hè của Lưu học sinh.

- Ban Tự quản lưu học sinh Lào có trách nhiệm: lập danh sách Lưu học sinh đăng ký nghỉ hè và nộp về phòng KHCN&HTQT.
- Phòng CTCT&QLNH: phối hợp với phòng KHCN&HTQT quản lý, theo dõi Lưu học sinh trong dịp nghỉ hè.
- Các Khoa và đơn vị liên quan: thực hiện các thủ tục và hỗ trợ hướng dẫn Lưu học sinh trong thời gian nghỉ hè. /

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (b/c);
- Phòng CTCT&QLNH;
- Ban Tự quản lưu học sinh Lào;
- Các Khoa;
- Ban QLKNT;
- Lưu: HCTH, KHCN&HTQT(3b).



DANH SÁCH LƯU HỌC SINH LÀO ĐĂNG KÝ NGHỈ HÈ 2017 TỈNH XAY NHÀ BULY

TT	Mã SV	Họ tên (phiên âm tiếng Việt)		GT	NS	Tỉnh	Lớp	Thời gian nghỉ về nước	Ký tên
1	2013A0897	Khăm Lả	Xông	Nam	02/12/94	XNBL	K54 DHSP Toán học		
2	2013A1437	Át Xay Nhà	Vông	Nam	06/4/94	XNBL	K54 DH QTKD		
3	2013A1563	Bì Sạ Mút Chuông Thê	Vý	Nam	22/4/94	XNBL	K54 DH CNTT		
4	2014A1003	Sỏm Phay Phỏm Mạ	Lay	Nữ	10/11/95	XNBL	K55 DH GDCT (A)		
5	2014A1007	Chang	Mua	Nam	03/7/94	XNBL	K55 DHSP Toán học		
6	2014A1030	Hồng Sả Khon Sí Mương	May	Nữ	15/7/96	XNBL	K55 DH CNTT		
7	2014A1032	Sự Lị Nhạ Phấn Thạ	Vông	Nam	23/10/95	XNBL	K55 DH Lâm sinh		
8	2014A1034	La Vắn Hản Vị	Xay	Nữ	07/8/95	XNBL	K55 DH QL/TN&MT		
9	2015A0910	Xay Sạ Nạ Đa Nu	Phấn	Nam	23/12/94	XNBL	K56 DH QTKD		
10	2015A1043	Nuôn Chấn Chấn Pạ	Sốt	Nữ	16/7/97	XNBL	K56 DH Kế toán (B)		
11	2015A1060	A Nu Lặc Lin Thạ	Vông	Nam	04/02/96	XNBL	K56 DH Kế toán (B)		
12	2015A1084	Xôn Lạ Tha Khùn Bu	Lan	Nam	12/6/96	XNBL	K56 DH CNTT		
13	2015A1095	Nạ Lin Thon Kẹo	Nội	Nam	05/4/89	XNBL	K56 DH CNTT		
14	2015A1101	Mê Sả Xay Nhạ	Sản	Nữ	24/4/96	XNBL	K56 DH CNTT		
15	2015A1131	Bốc Xay	Vụt	Nam	14/12/97	XNBL	K56 DH CNTT		
16	2016A0004	Nắt Thạ Môn Phim Mạ	Sản	Nữ	23/3/97	XNBL	K57 DH GDCT (B)		
17	2016A0008	Sỏm Khăm Xay Mun	Thy	Nam	13/11/97	XNBL	K57 DH GDCT (B)		
18	2016A0565	Dinh	Mua	Nam	13/11/96	XNBL	K57 DH GDCT (B)		
19	2016A0567	Thị Đa Lặt Xay Thạ	Nạ	Nữ	02/7/98	XNBL	K57 DH GDCT (B)		
20	2016A0608	A Nụ Sỏn	Tho	Nam	29/5/96	XNBL	K57 DH GDCT (B)		
21	2016A0622	Sinh Tô Xay Nhạ	Vông	Nam	30/08/97	XNBL	K57 DH GDCT (B)		
22	2016A0720	Son Âm Phon Kẹo Pạ	Sốt	Nữ	22/7/97	XNBL	K57 DHSP Hóa học		
23	2016A0989	Vị Lặt Đa Phết Sạ	Vay	Nữ	07/4/98	XNBL	K57 DH Kế toán		
24	2016A1053	Nít Sản Păn Nha	Thong	Nam	25/7/97	XNBL	K57 DH Kế toán		
25	2016A1135	Sỉ Phay Đen Phu	Khẩu	Nam	02/9/96	XNBL	K57 DH CNTT (B)		
26	2016A1142	Khiu Sỏn Vắn Nạ Phạ	Phỏn	Nam	10/3/98	XNBL	K57 DH CNTT (B)		

DANH SÁCH LƯU HỌC SINH LÃO ĐĂNG KÝ NGHỈ HÈ 2017 TỈNH XIÊNG KHOẢNG

TT	Mã SV	Họ tên (phiên âm tiếng Việt)		GT	NS	Tỉnh	Lớp	Thời gian nghỉ về nước	Ký tên
1	2013A1422	Chăn Thạ Vi Xay Bun Phạ Ma	La	Nữ	26/12/94	XK	K54 DH QTKD		
2	2013A1423	Tích Sạ Mỏn Sinh Hà	Lát	Nữ	06/11/94	XK	K54 DH QTKD		
3	2013A1521	Xay Thạ Nu Sỏn Lít Thị	Đết	Nam	03/4/94	XK	K54 DH CNTT		
4	2014A1009	Sỏm Bun Lau Va	Sắng	Nam	25/4/93	XK	K55 DHSP Toán học		
5	2014A1024	Phặc Vi Sả Xay Nhạ	Chít	Nữ	19/4/97	XK	K55 DH QTKD		
6	2014A1027	Bua La Thíp Mun Ta	Lý	Nữ	09/3/96	XK	K55 DH Kế toán		
7	2014A1035	Phong Sạ Ni Phim Mạ	Sỏn	Nam	10/11/94	XK	K55 DH QL.TN&MT		
8	2014A1036	Thong Si Si Nướn	Thong	Nam	23/02/95	XK	K55 DH QL.TN&MT		
9	2015A0595	Xăng Hà Dua Dẻ Xỏng	Mằng	Nam	06/9/94	XK	K56 DHSP Vật lí		
10	2015A0888	Xạng Lầu Lẻnh	Dằng	Nam	15/4/95	XK	K56 DH QTKD		
11	2015A1057	Mẻ Ly Ly Xay	Tù	Nữ	14/4/95	XK	K56 DH Kế toán (B)		
12	2015A1132	Khảm Phướng In Thạ	Xai	Nam	29/10/96	XK	K56 DH CNTT		
13	2015A1512	Nút In Thạ	Nam	Nữ	14/02/97	XK	K56 DH QL.TN&MT (C)		
14	2016A0002	Sin Thạ Vi Xay Nhỏ Là Vỏng	Sả	Nam	25/10/94	XK	K55 DH QTKD		
15	2016A0003	Khảm Nội Chăn Thạ Vỏng	Sy	Nữ	10/9/94	XK	K55 DH QTKD		
16	2016A0548	Dua Xỏng Xay	Chu	Nam	14/11/95	XK	K57 DH GDCT (B)		
17	2016A0581	Nhĩa Ly	Po	Nam	15/10/95	XK	K57 DH Nông học		
18	2016A0626	Xẻnh Lò Chia	Xa	Nam	04/6/94	XK	K57 DH GDCT (B)		
19	2016A0638	Phút Đa Von Phẻnh Xa	Máy	Nam	10/10/95	XK	K57 DH GDTC		
20	2016A0674	Lỉ Lỉ Vả	Mẻnh	Nam	04/5/91	XK	K57 DHSP Toán học		
21	2016A0783	Đỏng Lầu Đỏng	Nu	Nữ	07/7/97	XK	K57 DH Kế toán		
22	2016A0938	Lự Đa Đa Đỏng	Cai	Nữ	17/10/97	XK	K57 DH QTKD		
23	2016A1132	Bun Mỉ Sinh Phạ Con	Khảm	Nam	13/04/96	XK	K57 DH CNTT (B)		
24	2016A1133	Bun Pra Nun Ban Bua	Khảm	Nam	15/7/95	XK	K57 DH CNTT (B)		
25	2016A1144	Sỏm Pong Thong	Phẻng	Nam	22/3/96	XK	K57 DH CNTT (B)		

DANH SÁCH LƯU HỌC SINH LÀO ĐĂNG KÝ NGHỈ HÈ 2017 TỈNH U ĐÔM XAY

TT	Mã SV	Họ tên (phiên âm tiếng Việt)		GT	NS	Tỉnh	Lớp	Thời gian nghỉ về nước	Ký tên
1	2013A0685	Sự Vất Tu Là	Phòng	Nam	01/02/91	UDX	K54 DH GDCT		
2	2013A1416	A Nu Xay Seng	Chăn	Nam	05/02/92	UDX	K54 DH QTKD		
3	2013A1439	Phim Mạ Ly Sự Thi	Vông	Nữ	09/8/93	UDX	K54 DH QTKD		
4	2013A1810	Mạ Nì Vần Chít Tà	Vông	Nữ	04/01/93	UDX	K54 DH QLTN&MT (A)		
5	2014A0998	Chăn Thạ Phon - Bua La	Xay	Nam	10/10/93	UDX	K55 DH GDCT (A)		
6	2014A1020	Thong Đăm In Thạ	Vông	Nam	17/12/95	UDX	K55 DHSP Địa lí		
7	2014A1023	In Thạ Phon Lư Nam Mạ	Chắc	Nam	14/7/96	UDX	K55 DH QTKD		
8	2014A1026	Vông Chon Chăn Thạ Păn	Nha	Nam	23/6/93	UDX	K55 DH QTKD		
9	2014A1031	Năn Thị Đa Seng	Súc	Nữ	15/7/95	UDX	K55 DH CNTT		
10	2015A0653	Sại Phôn Chít Tà Vông	Sa	Nữ	05/6/94	UDX	K56 DHSP Sinh học		
11	2015A0947	Sự Đa Vần Ủn Lạ	Khon	Nữ	13/8/96	UDX	K56 DH Kế toán (A)		
12	2015A0990	Sự Phim Đa Phạp Mi	Xay	Nữ	09/4/97	UDX	K56 DH Kế toán (A)		
13	2015A1129	Khon Sa Vâng Xay Nhạ	Vông	Nam	17/02/96	UDX	K56 DH CNTT		
14	2015A1483	Khua Xông Tia Tông	Co	Nam	15/5/96	UDX	K56 DH QLTN&MT (C)		
15	2015A1911	Subi Mua Kia	Hơ	Nữ	12/01/96	UDX	K56 DH QTKD		
16	2015A1912	Púc Kì Lu E	Xay	Nữ	28/4/97	UDX	K56 DH Kế toán (A)		
17	2015A1913	Vanh Sin Khoang Khăm	Đoi	Nam	23/7/96	UDX	K56 DHSP Sinh học		
18	2015A1914	Nơi In Mạ	Ni	Nữ	06/5/95	UDX	K56 DHSP Sinh học		
19	2015A1915	Than Phay Nhạ	Vông	Nữ	03/10/92	UDX	K56 DH Kế toán (A)		
20	2016A0007	Tha Von So Ly	Xa	Nam	15/5/86	UDX	K55 DH GDCT (A)		
21	2016A0010	Pheng Ma La Phon Chăn	Đon	Nữ	25/10/95	UDX	K57 DHSP Tin học		
22	2016A0573	Lầu Thong In Thạ	Phăn	Nữ	19/3/97	UDX	K57 DH GDCT (B)		
23	2016A0721	Đươn Đa Vần Sĩ Ly	Súc	Nữ	11/8/96	UDX	K57 DHSP Vật lí		
24	2016A0725	Khăm Loi U Nhạ	Xay	Nam	02/5/95	UDX	K57 DHSP Hóa học		

25	2016A0954	Phon Mạ Ny In Thà Păn	Nha	Nam	02/7/97	UDX	K57 DH QTKD		
26	2016A0956	Ta Dăm Kẹo Mạ	Ny	Nữ	20/8/97	UDX	K57 DH QTKD		
27	2016A0968	Mạ Ny Con In Thà Vông	Sắc	Nữ	22/5/97	UDX	K57 DH QTKD		
28	2016A0984	Chăm Ma La Su Thi	Vông	Nữ	10/6/97	UDX	K57 DH QTKD		
29	2016A1075	Vị Lạ Con Mít Muong	Xay	Nam	14/11/98	UDX	K57 DH Kế toán		
30	2016A1126	Khăm Phiú Kẹo In Thà	Chắc	Nam	19/02/97	UDX	K57 DH CNTT (B)		
31	2016A1128	Sì Sạ Vật Say Bun	Huong	Nam	09/11/97	UDX	K57 DH CNTT (B)		
32	2016A1139	Kinh Kẹo Nhôm Phi	Lạt	Nam	14/02/96	UDX	K57 DHSP Tin học		
33	2016A1149	Bun Nhăng Vị Lay	Sắc	Nam	12/5/96	UDX	K57 DH CNTT (B)		
34	2016A1151	Súc Sạ Khon Phon Pạ	Sốt	Nam	05/4/91	UDX	K57 DH CNTT (B)		
35	2016A1152	Khăm Phút Phon Pạ	Sốt	Nam	09/10/94	UDX	K57 DH CNTT (B)		
36	2016A1154	Khăm Mạ Ny Si Lị	Súc	Nam	09/02/96	UDX	K57 DH CNTT (B)		
37	2016A1156	Duong Mạ Ny Dang Chông	Tu	Nam	30/8/98	UDX	K57 DH CNTT (B)		
38	2016A1159	Hông Thong In Thà	Vông	Nam	06/02/97	UDX	K57 DH CNTT (B)		
39	2016A1161	Súc Sạ Vắn Kẹo Sạ	Vàng	Nam	22/4/94	UDX	K57 DH QLTN&MT (A)		
40	2016A1162	Lắt Sạ Mí Tay Sạ	Vật	Nữ	09/8/96	UDX	K57 DH CNTT (B)		
41	2016A1259	Đon Khun Vắn Nạ	Cắm	Nữ	09/7/96	UDX	K57 DH QLTN&MT (A)		
42	2016A1281	Sì Sạ Vật Peng Sang	Kẹo	Nam	24/02/97	UDX	K57 DH QLTN&MT (A)		
43	2016A1302	Khon Thà Chắc Sêng Mạ	Ny	Nam	28/4/97	UDX	K57 DH QLTN&MT (A)		
44	2016A1307	In Thà Sòn Chăn Thà Lăng	Sì	Nam	25/10/98	UDX	K57 DH QLTN&MT (A)		
45	2016A1317	Nu Phiên Păn Nha	Thong	Nam	13/01/97	UDX	K57 DH QLTN&MT (A)		
46	2016A1329	Phim Mạ Sòn Chăn Sạ	Vắn	Nữ	05/3/97	UDX	K57 DH QLTN&MT (A)		
47	2016A1335	Vì La Thệp Phạ	Vông	Nam	28/8/95	UDX	K57 DH QLTN&MT (A)		
48	2016A1472	A Nụ Son Xeng Phu Pha	Ngân	Nữ	07/7/92	UDX	K55 DH GDCT		

DANH SÁCH LƯU HỌC SINH LÀO ĐĂNG KÝ NGHỈ HÈ 2017 TỈNH PHÒNG SÀ LỖ

TT	Mã SV	Họ tên (phiên âm tiếng Việt)		GT	NS	Tỉnh	Lớp	Thời gian nghỉ về nước	Ký tên
1	2013A0682	Bua Von Chấm	Pa	Nữ	14/10/93	PSL	K54 DH GDCT		
2	2013A0988	Sụ Li Vông Lọt Sụ	Li	Nam	01/6/94	PSL	K54 DHSP Hóa học		
3	2013A1438	Bua Thíp Nam	Vông	Nữ	10/4/93	PSL	K54 DH QTKD		
4	2013A1784	Thong Vin Ụ Sềng	Khăm	Nam	19/01/94	PSL	K54 DH QLTN&MT (A)		
5	2014A1005	Bun Seng Lao	Meo	Nam	18/08/92	PSL	K55 DHSP Toán học		
6	2014A1006	Bun Thăn Cầu Văng Lĩa	Do	Nam	12/12/92	PSL	K55 DHSP Toán học		
7	2014A1010	Sôm Kẹo Xay Nhạ	Vông	Nam	24/5/94	PSL	K55 DHSP Toán học		
8	2014A1017	Cụ Đa Tho	Vang	Nam	04/6/94	PSL	K55 DHSP Vật lí		
9	2014A1022	Chom Si Phôm Mạ	Lạt	Nam	11/6/95	PSL	K55 DH QTKD		
10	2014A1028	Bun Su Sềng Sa	Vất	Nam	23/9/95	PSL	K55 DH Kế toán		
11	2015A0443	Sềng Sụ Ly Khăm Vông	Chay	Nam	27/9/97	PSL	K56 DH GDCT		
12	2015A0543	Sôm Bun Chay	Hơ	Nam	01/9/94	PSL	K56 DHSP Toán học		
13	2015A0591	Bun Khăm Sua Chềng	Hơ	Nam	24/10/94	PSL	K56 DHSP Vật lí		
14	2015A0925	Không Kha Xay Phạ	Chăn	Nữ	27/7/97	PSL	K56 DH Kế toán (A)		
15	2015A0989	Phông Pạ Đít Xay Thạ	Vông	Nam	08/7/97	PSL	K56 DH Kế toán (A)		
16	2015A1544	Thoong Phết Chăn Xụ	Nôm	Nam	18/4/89	PSL	K54 DHSP Hóa học		
17	2016A0009	La Xa Nôm Xi Lạ	Thăm	Nam	03/3/86	PSL	K55 DH GDCT (A)		
18	2016A0156	Nội Si Âm	Phon	Nữ	06/9/95	PSL	K57 DH GDMN (A)		
19	2016A0159	Mỹ Na Mạ Nô	Thăm	Nữ	28/11/97	PSL	K57 DH GDMN (A)		
20	2016A0169	Chít Phon Sạ	Văn	Nữ	15/05/95	PSL	K57 DH GDMN (A)		
21	2016A0545	Chớp Seng Phạ	Chăn	Nam	10/6/95	PSL	K57 DH GDCT (B)		
22	2016A0560	Phết Sạ Mon Pong	Khăm	Nữ	29/9/97	PSL	K57 DH GDCT (B)		
23	2016A0621	Phôn Lá Sụ Li	Vông	Nam	05/01/97	PSL	K57 DH GDCT (B)		
24	2016A0708	Sôm Lít Khăm Mạ	Chăn	Nam	10/3/95	PSL	K57 DHSP Vật lí		
25	2016A0716	Phôn Xay Sềng	Kẹo	Nam	22/9/95	PSL	K57 DHSP Hóa học		
26	2016A0726	Ten Sảnh	Đao	Nữ	11/10/97	PSL	K57 DHSP Sinh học		
27	2016A0736	Bua Khăm Sụ Lị Nhạ	Phon	Nữ	02/02/96	PSL	K57 DHSP Sinh học		

28	2016A0741	Bua Phon Pan Nha	Vông	Nữ	27/3/97	PSL	K57 DHSP Sinh học		
29	2016A0743	Phon Thạ Sơn Vông	Xay	Nam	10/01/97	PSL	K57 DHSP Sinh học		
30	2016A0960	Thông Khăm Xen Thạ	Phùm	Nam	24/12/97	PSL	K57 DH QTKD		
31	2016A0962	Chăn Su Đà Sụ Là	Phon	Nữ	11/11/96	PSL	K57 DH QTKD		
32	2016A0969	Lá Nhi Lay Nha	San	Nữ	21/02/97	PSL	K57 DH QL.TN&MT		
33	2016A0985	Sỏm Chít Sĩ Lay	Vông	Nam	02/12/96	PSL	K57 DH QTKD		
34	2016A1020	Bun Sĩ Kỏ	Khăm	Nam	02/9/97	PSL	K57 DH Kế toán		
35	2016A1024	Sĩ Vần Nỉ Lỏ	Lỏ	Nữ	06/9/96	PSL	K57 DH Kế toán		
36	2016A1026	Nỉ Sụ Vỉ	Lay	Nữ	03/8/95	PSL	K57 DH Kế toán		
37	2016A1042	Sỏn Khít Vông	Sắc	Nữ	06/7/97	PSL	K57 DH Kế toán		
38	2016A1065	Đuông Mạ Nỉ Sĩ Sụ	Vần	Nữ	10/6/96	PSL	K57 DH Kế toán		
39	2016A1092	Mạy Phông Sạ Vần Khùn Sĩ Vỉ	Lay	Nam	15/5/95	PSL	K57 DH CNTT (A)		
40	2016A1098	Phuông Đa Vần Sảnh Sụ	Nha	Nữ	04/4/95	PSL	K57 DH CNTT (A)		
41	2016A1099	Bun Kẹo Kẹo Mạ	Nỉ	Nam	01/6/97	PSL	K57 DH CNTT (A)		
42	2016A1102	Phủ Vín Ủ Đỏm	Phỏng	Nam	31/12/95	PSL	K57 DH CNTT (A)		
43	2016A1109	Khừa Khăm In Ta	Son	Nữ	20/10/97	PSL	K57 DH CNTT (A)		
44	2016A1112	Sỏm Lít Vỉ Lay	Thông	Nam	13/12/96	PSL	K57 DH CNTT (A)		
45	2016A1227	Súc Kẹo Seng In Thạ	Khăm	Nữ	02/5/96	PSL	K57 DH Lâm sinh		
46	2016A1275	Tư Lu Lò	Hừ	Nam	10/9/95	PSL	K57 DH QL.TN&MT (A)		
47	2016A1279	Khon Thạ Lay Vỉ Lay	Khùn	Nữ	12/8/96	PSL	K57 DH QL.TN&MT(A)		
48	2016A1282	Bùn Phỏng Sậy Nha	Kết	Nam	22/12/97	PSL	K57 DH QL.TN&MT (A)		
49	2016A1284	Mét Ta Thum Ma	La	Nam	05/3/97	PSL	K57 DH QL.TN&MT (A)		
50	2016A1310	Phon Thíp Âm Phay	Son	Nữ	09/3/97	PSL	K57 DH QL.TN&MT (A)		
51	2016A1337	Chăn Sĩ Sảnh	Vần	Nam	12/12/96	PSL	K57 DH QL.TN&MT(A)		

DANH SÁCH LƯU HỌC SINH LÀO ĐĂNG KÝ NGHỈ HỀ 2017 TỈNH LUÔNG PHA BẮNG

TT	Mã SV	Họ tên (phiên âm tiếng Việt)		GT	NS	Tỉnh	Lớp	Thời gian nghỉ về nước	Ký tên
1	2013A0959	Ca Dênh	Xông	Nam	17/10/93	LPB	K54 DHSP Vật lí		
2	2013A1034	Hông Xông Tư Kìa	Xông	Nam	13/9/92	LPB	K54 DHSP Hóa học		
3	2013A1307	Si Mường Sùn Đa	La	Nữ	26/10/92	LPB	K54 DHSP Địa lí		
4	2014A1008	Ngan Kẹo Pạ	Sốt	Nam	06/5/95	LPB	K55 DHSP Toán học		
5	2014A1018	Tị Hơ	Lìa	Nam	16/5/94	LPB	K55 DHSP Vật lí		
6	2014A1025	Phon Xay Hum Phấn Vông	Phạ Chăn	Nam	11/6/96	LPB	K55 DH QTKD		
7	2014A1033	Bun Têm Vi Lạ	Sên	Nam	22/4/94	LPB	K55 DH QLTN&MT		
8	2014A1037	Xay Nhạ Sín Si Hà	Nụ	Nam	07/9/95	LPB	K55 DH QLTN&MT		
9	2015A0579	Tênh Ly Văng Sưa	Xênh	Nam	05/10/94	LPB	K56 DHSP Toán học		
10	2015A0580	Tênh Xay Ly	Xông	Nam	20/10/95	LPB	K56 DHSP Toán học		
11	2015A0594	Chư Dênh	Ly	Nam	04/9/94	LPB	K56 DHSP Vật lí		
12	2015A0633	Sụ Ly Sắc Thăm Mạ Vông Sạ	Văn	Nam	18/5/97	LPB	K56 DHSP Hóa học		
13	2015A0720	Bi Xa Păn Nha	Sít	Nữ	08/8/94	LPB	K56 DHSP Ngữ văn		
14	2015A0909	Phi La Văn Búp	Pha	Nữ	17/02/96	LPB	K56 DH QTKD		
15	2015A0916	Sại Phôn Chít Tạ	Văn	Nữ	17/9/96	LPB	K56 DH QTKD		
16	2015A0917	Chư	Vang	Nam	10/10/94	LPB	K56 DH QTKD		
17	2015A1413	Phút Thạ Lôm Phôm Mạ	Chít	Nam	24/11/95	LPB	K56 DH QLTN&MT (B)		
18	2015A1438	Nu Ný Lun Nhạ	Lật	Nữ	10/9/96	LPB	K56 DH QLTN&MT (B)		
19	2015A1545	Dênh Chăn Thạ Pha	Văn	Nam	08/9/92	LPB	K54 DHSP Toán học		
20	2016A0210	Chăn Son Phấn Thạ	Sắc	Nữ	14/8/94	LPB	K57 DH GDMN (B)		
21	2016A0658	Đồng	Giàng	Nam	10/5/95	LPB	K57 DHSP Toán học		
22	2016A0659	Khai	Giàng	Nam	08/10/95	LPB	K57 DHSP Toán học		
23	2016A0715	Bun Xay	Vừ	Nam	24/8/96	LPB	K57 DHSP Vật lí		
24	2016A0719	Thong Chăn Kẹo Mạ	Ný	Nam	07/12/96	LPB	K57 DHSP Hóa học		
25	2016A0724	Phết Mạ Ný Khăm Sạ	Văn	Nữ	14/8/97	LPB	K57 DHSP Hóa học		
26	2016A0742	Tề Nị Mạ Nị	Văn	Nữ	10/4/96	LPB	K57 DHSP Sinh học		
27	2016A0940	Múc Thị Đa Văn Nạ	Chít	Nữ	15/12/97	LPB	K57 DH QTKD		

28	2016A0979	Lặt Đa Văn Thoong Phần	Ty	Nữ	23/4/97	LPB	K57 DH QTKD		
29	2016A1034	Vị Thạ Nhà Còn Xạ Nạ Xay	Nhò	Nữ	02/6/98	LPB	K57 DH Kế toán		
30	2016A1122	Sự Ly Xay Khun Thị	Đa	Nam	25/3/96	LPB	K57 DH CNTT (B)		
31	2016A1127	Pạ Phất Sơn Bun Thạ	Chít	Nữ	18/3/98	LPB	K57 DH CNTT (B)		
32	2016A1163	Phết Đa Vông Phút Sạ	Vật	Nam	06/10/96	LPB	K57 DH CNTT (B)		
33	2016A1262	Nu	Cha	Nam	12/12/94	LPB	K57 DH QLTN&MT(A)		

DANH SÁCH LƯU HỌC SINH LÀO ĐĂNG KÝ NGHỈ HÈ 2017 TỈNH LUÔNG NẠM THÀ

TT	Mã SV	Họ tên (phiên âm tiếng Việt)		GT	NS	Tỉnh	Lớp	Thời gian nghỉ về nước	Ký tên
1	2013A0725	Ln Kẹo Thong	Von	Nam	10/5/86	LNT	K54 ĐH GDCT		
2	2013A0958	Xay Nhạ Đết Thun Phu	Viêng	Nam	08/8/91	LNT	K54 ĐHSP Vật lí		
3	2013A1473	Bun Pạ Sốt Ca Lị	Khăm	Nam	18/8/88	LNT	K54 ĐH Kế toán		
4	2013A1569	Vì La Kẹo U	Đôm	Nam	20/6/80	LNT	K54 ĐH Chăn nuôi		
5	2013A1968	Khăm Sôn So Duông Phạ	Sít	Nam	20/12/92	LNT	K54 ĐH QL.TN&MT (A)		
6	2014A0999	Khăm Phôn Phấn Lương	Sì	Nam	11/5/86	LNT	K55 ĐH GDCT (A)		
7	2014A1002	Pìn Pộm Chom Vị Lay	Sêng	Nữ	22/10/80	LNT	K55 ĐH GDCT (A)		
8	2014A1004	Thong	Sì	Nam	03/01/75	LNT	K55 ĐH GDCT (A)		
9	2014A1019	Bun Mì Sêng Mạ Nì	Thong	Nam	06/10/84	LNT	K55 ĐHSP Hóa học		
10	2015A0467	Ăm Pha Vần Vần	Khăm	Nữ	06/5/97	LNT	K56 ĐH GDCT		
11	2015A0576	Khăm Sên Phêng Sạ	Vần	Nam	05/12/87	LNT	K56 ĐHSP Toán học		
12	2015A0589	Sần Tì Duông Vị	Chít	Nam	22/8/94	LNT	K56 ĐHSP Vật lí		
13	2015A1130	Sự Lị Sắc Xay Nhạ	Vông	Nam	01/01/84	LNT	K56 ĐH CNTT		
14	2015A1482	Chăn Thạ Phon No Long	Clo	Nữ	10/6/96	LNT	K56 ĐH QL.TN&MT (C)		
15	2016A0006	Thệp Phạ Lắc Chay Nhạ	Vông	Nam	14/10/96	LNT	K57 ĐH QTKD		
16	2016A0150	Bua Lin Vị Phôm	Ma	Nữ	01/5/97	LNT	K57 ĐH GDMN (A)		
17	2016A0542	Su Ních Xay Nhạ	Căm	Nam	18/3/96	LNT	K57 ĐH GDCT (B)		
18	2016A0561	Mon Kẹo Sinh Vông	Kẹo	Nam	22/02/96	LNT	K57 ĐH GDCT (B)		
19	2016A0562	A Nông Vị Lay	Kết	Nữ	27/01/98	LNT	K57 ĐH GDCT (B)		
20	2016A0563	Khăm Lếch Xay Nhạ	Lặt	Nam	5/10/97	LNT	K57 ĐH GDCT (B)		
21	2016A0566	Sôm Chít	Mua	Nam	18/5/97	LNT	K57 ĐH GDCT (B)		
22	2016A0579	Sơ Lun Nhộm Vần	Phoi	Nam	16/01/95	LNT	K57 ĐH GDCT (B)		
23	2016A0625	Von Đì	Va	Nam	02/3/95	LNT	K57 ĐH GDCT (B)		
24	2016A0704	Sinh Hà Phị Lạ	Tòm	Nữ	23/8/97	LNT	K57 ĐHSP Tin học		
25	2016A0711	Đa La Vần Sĩ Hà	Lặt	Nữ	05/6/98	LNT	K57 ĐHSP Vật lí		
26	2016A0733	Long Sêng Mạ	Nô	Nam	10/5/95	LNT	K57 ĐHSP Sinh học		
27	2016A0740	Đa Ly Vần In Thạ	Vông	Nữ	20/9/97	LNT	K57 ĐHSP Sinh học		
28	2016A0946	Căn Nha Kẹo Lùng	Khăm	Nữ	26/9/98	LNT	K57 ĐH QTKD		
29	2016A0949	Vì Lạ Xay Xay Nhạ	Lát	Nam	05/3/97	LNT	K57 ĐH QTKD		
30	2016A0958	Khăm Lếch Nhót Sôm	Phuong	Nam	01/01/96	LNT	K57 ĐH QTKD		

31	2016A0983	Bua Phấn Sơn Khảm Thà	Vòng	Nữ	22/7/97	LNT	K57 DH QTKD		
32	2016A1023	Kết Đa Văn Xay Nhạ	Lát	Nữ	09/9/98	LNT	K57 DH Kế toán		
33	2016A1062	Cùng Lương Lặt Thà	Vòng	Nữ	26/5/95	LNT	K57 DH Kế toán		
34	2016A1090	Nội Phênh Yêng Bùa	Là	Nam	24/3/97	LNT	K57 DH CNTT (A)		
35	2016A1120	Bun Cốt Kẹo Vòng	Xay	Nam	21/02/94	LNT	K57 DH CNTT (A)		
36	2016A1124	Séng Thoong Si Sóm	Bắt	Nam	05/3/94	LNT	K57 DH CNTT (B)		
37	2016A1137	Lá Văn Phôn Yêng Bùa	Là	Nam	25/8/97	LNT	K57 DH CNTT (B)		
38	2016A1138	Tu Ly Khăm	Là	Nam	07/8/91	LNT	K57 DH CNTT (B)		
39	2016A1150	A Nụ Sắc Méc On	Si	Nam	15/5/88	LNT	K57 DH CNTT (B)		
40	2016A1213	Săn Nạ Con Săn Tị	Sục	Nam	08/3/97	LNT	K57 DH BVTV		

DANH SÁCH LƯU HỌC SINH LÀO ĐĂNG KÝ NGHỈ HÈ 2017 TỈNH HƯA PHẢN

TT	Mã SV	Họ tên (phiên âm tiếng Việt)		GT	NS	Tỉnh	Lớp	Thời gian nghỉ về nước	Ký tên
1	2013A0898	Tông Chông Sao	Xông	Nam	02/5/93	HP	K54 ĐHSP Toán học		
2	2013A0949	Bang Kẹo Kẹo Vãn	Thong	Nam	10/6/91	HP	K54 ĐHSP Vật lí		
3	2013A1013	Chối Thong Kim Khăm	Sòn	Nữ	9/10/90	HP	K54 ĐHSP Hóa học		
4	2013A1073	Bun Lăm Khăm Păn	Nha	Nam	23/12/92	HP	K54 ĐHSP Sinh học		
5	2014A1012	A Lý Sá Xay Nhạ Thum	Ma	Nữ	02/10/95	HP	K55 ĐHSP Tin học		
6	2014A1013	Ky Lăn Lo Phị	Thắc	Nam	29/11/93	HP	K55 ĐHSP Tin học		
7	2014A1014	Nụ Mon Thạ	Vông	Nam	25/3/95	HP	K55 ĐHSP Tin học		
8	2014A1015	Phon Chít Si Nhô	Tha	Nữ	28/01/95	HP	K55 ĐHSP Tin học		
9	2014A1016	Phon Xay Viêng Út Thạ	Nha	Nam	12/4/94	HP	K55 ĐHSP Tin học		
10	2015A0642	Phông Si Liên Tì	Khun	Nam	25/11/93	HP	K56 ĐHSP Sinh học		
11	2015A1174	Tít Phông Mạ	Chăn	Nam	30/7/95	HP	K56 ĐH Nông học		
12	2015A1206	Sòn Xay Dang	Tênh	Nam	05/6/93	HP	K56 ĐH Nông học		
13	2015A1257	Phon Phết Phôm Pan	Đa	Nam	15/5/94	HP	K56 ĐH Lâm sinh		
14	2015A1318	Sêng A Lun Kẹo Vãn	Tha	Nam	16/8/94	HP	K56 ĐH Lâm sinh		
15	2015A1375	May Thong Ôn Sèn	Nam	Nam	01/8/95	HP	K56 ĐH QL.TN&MT (A)		
16	2015A1383	Bun Cột In Thạ	Sòn	Nam	13/12/96	HP	K56 ĐH QL.TN&MT (A)		
17	2016A0226	Bun Lo Phị La	Vãn	Nữ	10/9/95	HP	K57 ĐH GDMN (B)		
18	2016A0492	Súc Sà Khon Sùn Đa	La	Nữ	27/12/96	HP	K57 ĐH GDCT (A)		
19	2016A0495	Tụi Ma Li Kẹo Ma	Lay	Nữ	19/3/96	HP	K57 ĐH GDCT (A)		
20	2016A0505	Chít La Von Sụ Vãn	Na	Nữ	28/11/95	HP	K57 ĐH GDCT (A)		
21	2016A0506	Xộn Sải Năm	Ngân	Nam	17/3/97	HP	K57 ĐH GDCT (A)		
22	2016A0515	Pha Vãn Thong Phị	Phắc	Nữ	08/12/95	HP	K57 ĐH GDCT (A)		
23	2016A0517	Cong Pheng Khăm Sụ Vãn	Phon	Nữ	10/10/96	HP	K57 ĐH GDCT (A)		
24	2016A0518	Nin Ta Pheng Âm	Phon	Nữ	26/6/95	HP	K57 ĐH GDCT (A)		
25	2016A0536	Xay Dia Kia Chur	Xông	Nam	02/5/95	HP	K57 ĐH GDCT (A)		
26	2016A0574	Pan Pa Nít Xay Sinh	Phăn	Nam	13/3/96	HP	K57 ĐH GDCT (B)		
27	2016A0575	Si Vụi Bun Bua	Phăn	Nam	29/6/86	HP	K57 ĐH GDCT (B)		

28	2016A0610	Nít Khăm Bun Nha	Thong	Nữ	14/12/93	HP	K57 DH GDCT (B)		
29	2016A0636	Khít Von Si Lo	Khăm	Nam	07/9/95	HP	K57 DH GDTC		
30	2016A0641	Sâu Văn Lương	Sêng	Nam	03/02/96	HP	K57 DH GDTC		
31	2016A0697	Khăm Xay Xông Chư	Dang	Nam	07/02/95	HP	K57 DHSP Tin học		
32	2016A0718	Sêng Cay Hom Mạ	Ni	Nam	31/10/96	HP	K57 DHSP Hóa học		
33	2016A0728	Chon Kha Vi	Chăn	Nam	21/02/95	HP	K57 DHSP Sinh học		
34	2016A0941	Mít Chăn Thạ	Chít	Nam	22/02/97	HP	K57 DH QTKD		
35	2016A0970	Khăm May Xay Nhạ	Sôn	Nam	09/8/97	HP	K57 DH QTKD		
36	2016A0987	Bun Chậu Phon Sạ	Văn	Nam	25/9/95	HP	K57 DH QTKD		
37	2016A1061	Bua Phết Thạ	Vông	Nữ	14/3/97	HP	K57 DH Kế toán		
38	2016A1080	Chay Phết Phôm Mi	Chăn	Nam	02/6/94	HP	K57 DH CNTT (A)		
39	2016A1093	Phuông Thăm Mạ	Ly	Nam	20/9/95	HP	K57 DH CNTT (A)		
40	2016A1095	Lao Chư	Mua	Nam	02/6/97	HP	K57 DH CNTT (A)		
41	2016A1097	Nuôn Si Khăm Păn	Nha	Nữ	03/01/97	HP	K57 DH CNTT (A)		
42	2016A1110	Lếch Phon	Sinh	Nam	23/10/95	HP	K57 DH CNTT (A)		
43	2016A1111	Va Tho Sôn Dénh	Tho	Nam	17/5/94	HP	K57 DH CNTT (A)		
44	2016A1121	Sôm Sạ Lin	Xay	Nam	07/5/96	HP	K57 DH CNTT (A)		
45	2016A1145	Pheng Vông Vỉ Lay	Phon	Nam	13/8/87	HP	K57 DH CNTT (B)		
46	2016A1158	Phăn Đết Bun Phạ	Văn	Nam	04/7/95	HP	K57 DHSP Tin học		
47	2016A1160	Nôm Sinh Ha	Vông	Nữ	06/12/95	HP	K57 DHSP Tin học		
48	2016A1207	Sêng Phết Si Sạ	Vật	Nam	09/7/94	HP	K57 DH Nông học		
49	2016A1209	Pheng Sụ Văn Đết Vông Sẻ	Khăm	Nam	18/9/83	HP	K57 DH BVTV		
50	2016A1272	Phu Mi Phết Ông Chương	Hăn	Nam	19/9/82	HP	K57 DH QL TN&MT (A)		
51	2016A1289	Tiêng Thuong Sêng Sụ	Lít	Nam	31/8/95	HP	K57 DH QL TN&MT (A)		

DANH SÁCH LƯU HỌC SINH LÀO ĐĂNG KÝ NGHỈ HÈ 2017 TỈNH BÒ KEO

TT	Mã SV	Họ tên (phiên âm tiếng Việt)		GT	NS	Tỉnh	Lớp	Thời gian nghỉ về nước	Ký tên
1	2013A0854	Kết Sạ Mây Păn	Nha	Nữ	23/9/94	BK	K54 ĐHSP Toán học		
2	2013A1033	Sêng Thong Sen Nhạ	Vông	Nam	17/10/93	BK	K54 ĐHSP Hóa học		
3	2013A1417	Phon Thíp Kẹo Mạ Ni	Con	Nữ	15/5/94	BK	K54 ĐH QTKD		
4	2013A1480	Bua Si Sùn Vi	Lọt	Nữ	25/9/89	BK	K54 ĐH Kế toán		
5	2014A1000	Khăm Phết Sùn Vi	Lọt	Nam	06/12/94	BK	K55 ĐH GDCT (A)		
6	2014A1001	Léch Sủ Thon Kẹo Vi	Lay	Nam	13/3/95	BK	K55 ĐH GDCT (A)		
7	2014A1011	Thất Sạ Ni Con Đa La	Chăn	Nữ	21/8/96	BK	K55 ĐHSP Tin học		
8	2014A1021	A Nụ Xa Súc Bua	Khăm	Nam	09/4/95	BK	K55 ĐH QTKD		
9	2014A1029	Si Sôm Sác Luông	Lạt	Nam	22/8/95	BK	K55 ĐH Kế toán		
10	2015A0491	Si Văn Liễn	Sắc	Nữ	02/8/96	BK	K56 ĐH GDCT		
11	2015A0562	Phu Thon Si Ly Păn	Nha	Nam	27/6/95	BK	K56 ĐHSP Toán học		
12	2015A0592	Cầu Hơ Nhia Sả	Hơ	Nam	10/10/93	BK	K56 ĐHSP Vật lý		
13	2015A1133	Sôn Thạ Vy Kẹo Mỹ	Xay	Nam	06/12/95	BK	K56 ĐH CNTT		
14	2015A1905	Vị Nắt Lò Khăm Phom Tà	Cum	Nam	08/4/95	BK	K56 ĐH GDCT		
15	2016A0001	Ấm Pha Văn Phôm Sạ	Vất	Nữ	22/7/95	BK	K55 ĐH CNTT		
16	2016A0192	Khun Phon Vi	Lay	Nữ	08/11/95	BK	K57 ĐH GDMN (B)		
17	2016A0451	Khêm Thong Kẹo Sủ	Băn	Nam	21/10/96	BK	K57 ĐH GDCT (A)		
18	2016A0452	Thong Chăn Vi Lay	Căn	Nam	04/5/98	BK	K57 ĐH GDCT (A)		
19	2016A0462	Bun Liêng Sít Thạ	Con	Nam	25/4/96	BK	K57 ĐH GDCT (A)		
20	2016A0488	Bun Mì Lả Bua	Khăm	Nữ	01/01/96	BK	K57 ĐH GDCT (A)		
21	2016A0508	Sủ Phạt Xà Ven	Ngăn	Nữ	19/9/97	BK	K57 ĐH GDCT (A)		
22	2016A0510	Sủ Lị Phon Kẹo Căn	Nha	Nam	31/01/97	BK	K57 ĐH GDCT (A)		
23	2016A0512	Sủ Pha Phon In Thạ	Nhốt	Nữ	28/8/97	BK	K57 ĐH GDCT (A)		
24	2016A0513	Si Vi Lay Khăn Mạ	Ni	Nam	05/3/97	BK	K57 ĐH GDCT (A)		
25	2016A0519	Phon Mạ Ni Xay Nhạ	Phon	Nữ	12/9/96	BK	K57 ĐH GDCT (A)		

26	2016A0520	Đào Hương Khăm Mạ Ni Vòng	Sà	Nữ	08/4/97	BK	K57 DH GDCT (A)		
27	2016A0521	Sa Lộ Chít Mạ Ny	Sắc	Nam	04/12/97	BK	K57 DH GDCT (A)		
28	2016A0523	Un Sêng Phôn Pạ	Sốt	Nam	29/12/97	BK	K57 DH GDCT (A)		
29	2016A0524	Chăn Phít Sốt	Sì	Nữ	17/12/98	BK	K57 DH GDCT (A)		
30	2016A0534	Sôm Bất Sự Lị Nhà	Vông	Nam	01/10/96	BK	K57 DH GDCT (A)		
31	2016A0535	Sôn Phết Phông Khạ	Vất	Nam	12/5/98	BK	K57 DH GDCT (A)		
32	2016A0537	Phôn Si Vòng	Xay	Nam	02/12/96	BK	K57 DH GDCT (A)		
33	2016A0538	Phông Phi Sắc In Thong	Xay	Nam	02/02/98	BK	K57 DH GDCT (A)		
34	2016A0585	A Nụ Lặc Păn Nha	Sắc	Nữ	30/5/95	BK	K57 DH GDCT (B)		
35	2016A0604	Chăn Thạ Ly Chăn	Tha	Nữ	08/09/98	BK	K57 DH GDCT (B)		
36	2016A0647	Sôm Mít Sự Lị	Vông	Nam	26/01/96	BK	K57 DH GDTC		
37	2016A0700	Pi Tơ Xay Nhạ	Lót	Nam	08/10/95	BK	K57 DHSP Tin học		
38	2016A0705	Khăm Dốt Bun Sạ	Vát	Nam	05/6/96	BK	K57 DHSP Tin học		
39	2016A0706	Phăn Vòng Vị	Xay	Nữ	10/4/96	BK	K57 DHSP Tin học		
40	2016A0723	E Sa	Văn	Nam	12/12/94	BK	K57 DHSP Hóa học		
41	2016A0828	Sôn Xay Búp Phạ Păn	Nhồ	Nam	30/9/95	BK	K57 DHSP Lịch sử		
42	2016A0877	Bua Son Vị Lầy	Phon	Nữ	04/9/96	BK	K57 DHSP Địa lí		
43	2016A0922	Phuông Thíp Thăm Mạ	Súc	Nữ	31/8/98	BK	K57 DHSP Tiếng Anh		
44	2016A0937	Khon Na Li Phăn Thạ	Đi	Nữ	04/3/97	BK	K57 DH QTKD		
45	2016A0947	Phên Thong Li Văn	Kết	Nam	14/3/97	BK	K57 DH QTKD		
46	2016A0948	Un Khăm Văn Nạ	Kết	Nam	25/6/97	BK	K57 DH QTKD		
47	2016A0952	A Nụ Sôn Văn Đa	Lít	Nữ	02/12/97	BK	K57 DH QTKD		
48	2016A0957	Púc Kì Đa La	Phôn	Nữ	13/7/98	BK	K57 DH QTKD		
49	2016A0959	Pa Xay Kẹo U Đôm	Phe	Nam	23/11/96	BK	K57 DH QTKD		
50	2016A0963	Khạo Đa La	Phon	Nam	05/11/96	BK	K57 DH QTKD		
51	2016A0964	Sự Vạ Năn Thắt Sạ	Phon	Nữ	30/11/97	BK	K57 DH QTKD		
52	2016A0966	U Đôm Bun Thạ	Phênh	Nam	16/6/96	BK	K57 DH QTKD		
53	2016A0971	Pha Nụ Sít Bun Ma	Sêng	Nam	17/6/98	BK	K57 DH QTKD		
54	2016A0981	Khăm Mạ Ly	Văn	Nữ	10/4/97	BK	K57 DH QTKD		
55	2016A0982	Sêng A Lun Phôm Sự	Văn	Nữ	28/02/98	BK	K57 DH QTKD		
56	2016A0998	Sự Thạ Sin Sêng Vị	Chin	Nam	15/02/98	BK	K57 DH Kế toán		
57	2016A1035	Vy. Pha Phon Si Ly. Păn	Nha	Nữ	27/8/97	BK	K57 DH Kế toán		

58	2016A1041	Sin Thạ Phon Sụ Li Vông	Sả	Nam	27/02/98	BK	K57 DH Kế toán	
59	2016A1063	Nong Mê Phứt Thạ	Vông	Nữ	07/7/97	BK	K57 DH Kế toán	
60	2016A1064	Sụ Chít Ta Thăm Mạ	Vông	Nữ	19/5/97	BK	K57 DH Kế toán	
61	2016A1068	Khăm Ngăn Đen Sạ	Vang	Nam	20/10/96	BK	K57 DH Kế toán	
62	2016A1069	Sôm Sạ Nít Đuông Sạ	Vang	Nam	16/02/98	BK	K57 DH Kế toán	
63	2016A1077	Sụ Phả Lin Kẹo Múc	Đa	Nữ	05/9/97	BK	K57 DH CNTT (A)	
64	2016A1078	Đuông Phạ Lắc Vông Phắc	Đi	Nam	05/9/97	BK	K57 DH CNTT (A)	
65	2016A1084	Bun Lót Nhôn Thạ	Chít	Nam	22/10/96	BK	K57 DH CNTT (A)	
66	2016A1091	A Lu Nì Un Ha Vị	Lầy	Nữ	07/02/98	BK	K57 DH CNTT (A)	
67	2016A1096	Chắc Kít Si Li Păn	Nha	Nam	30/01/98	BK	K57 DH CNTT (A)	
68	2016A1101	U Dầu Xe	Phan	Nam	07/11/97	BK	K57 DH CNTT (A)	
69	2016A1105	A Nụ Xon Vị Lay	Sắc	Nam	15/5/95	BK	K57 DH CNTT (A)	
70	2016A1106	A Thị Phon Kiệt Tì	Sắc	Nữ	12/5/96	BK	K57 DH CNTT (A)	
71	2016A1114	Tu Phổng Sụ	Văn	Nam	19/11/97	BK	K57 DH CNTT (A)	
72	2016A1115	Khăm Sêng In Thạ	Vông	Nam	10/9/97	BK	K57 DH CNTT (A)	
73	2016A1116	Tộn Xay	Vông	Nam	09/01/98	BK	K57 DH CNTT (A)	
74	2016A1119	Ăm Phay Keo Vông	Xay	Nữ	27/3/97	BK	K57 DH CNTT (A)	
75	2016A1134	Vật Sạ Nả Mạ Ny	Khăm	Nữ	03/11/97	BK	K57 DH CNTT (B)	
76	2016A1148	Đuông Chăn Văn Nạ	Sản	Nam	12/12/97	BK	K57 DH CNTT (B)	
77	2016A1254	Pon Khăn Vị	Xay	Nam	04/3/97	BK	K57 DH Lâm sinh	
78	2016A1258	Ăm Phôn Sêng A	Đít	Nam	28/8/96	BK	K57 DH QLTN&MT (A)	
79	2016A1263	Lắt Đa Văn Phiên	Chít	Nữ	31/10/97	BK	K57 DH QLTN&MT (A)	
80	2016A1280	In Păn Khăm Mung	Khun	Nam	26/01/96	BK	K57 DH QLTN&MT (A)	
81	2016A1291	Khít Sạ Mây Xay Sả	Mặt	Nữ	23/3/99	BK	K57 DH QLTN&MT (A)	
82	2016A1297	Đóc Kẹo Suôn Păn	Nha	Nữ	13/12/97	BK	K57 DH QLTN&MT (A)	
83	2016A1298	In Li Si Li Păn	Nha	Nam	22/9/97	BK	K57 DH QLTN&MT (A)	
84	2016A1300	Phôm Sêng Mạ	Ni	Nam	01/01/98	BK	K57 DH QLTN&MT (A)	
85	2016A1301	Thong Khăm Sêng Mạ	Ni	Nữ	12/5/98	BK	K57 DH QLTN&MT (A)	
86	2016A1306	Kiêng Khăm Bần Đà	Sắc	Nữ	24/6/97	BK	K57 DH QLTN&MT(A)	
87	2016A1308	Phăn Thạ Phít Xay Nha	Sêng	Nam	05/7/97	BK	K57 DH QLTN&MT (A)	
88	2016A1309	U Đon Si Pạ	Sốt	Nam	14/6/97	BK	K57 DH QLTN&MT (A)	
89	2016A1331	Chăn Sạ Mây Khăn Sụ	Vông	Nữ	14/7/94	BK	K57 DH QLTN&MT (A)	

90	2016A1332	Phon Ma La Si Li	Vông	Nữ	18/7/97	BK	K57 DH QL.TN&MT (A)		
91	2016A1333	Pìn Kẹo Chít Thà	Vông	Nữ	03/01/97	BK	K57 DH QL.TN&MT (A)		
92	2016A1336	Đuông Pheng Vãn Sạ	Vàng	Nữ	07/4/95	BK	K57 DH QL.TN&MT (A)		
93	2016A1338	Sôm Vàng Chăn Thà	Vi	Nữ	15/01/98	BK	K57 DH QL.TN&MT (A)		